

Số: 99/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 23/BB-VPHC do ông Lê Bá Ngọc, Chức vụ: cán bộ, Đội 1, phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Đồng Nai lập ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh tại Văn bản số 245/CAT-PC03 ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 và ông Trần Văn Khương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2.

Địa chỉ trụ sở chính: E189, tổ 3, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600573463.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 8 năm 2000, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 13 tháng 12 năm 2021, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai (nay là Sở Tài chính) cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Bùi Xuân Hùng.

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi 01: Chuyển giao chất thải rắn thông thường cho đơn vị không có chức năng, năng lực xử lý theo quy định, trong trường hợp khối lượng chất thải rắn thông thường chuyển giao từ 2.000 kg đến dưới 3.000 kg.

- Hành vi 02: Chuyển giao chất thải nguy hại cho cá nhân không có chức năng xử lý chất thải nguy hại, trong trường hợp khối lượng chất thải nguy hại chuyển giao từ 4.000 kg đến dưới 5.000 kg.

3. Quy định tại:

- Hành vi 1: Khoản 2 Điều 6 và điểm c khoản 8 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Hành vi 2: Khoản 2 Điều 6 và điểm g khoản 5 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, với mức phạt là **435.000.000 đồng** (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng). Trong đó:

Hành vi 01: Phạt tiền với mức phạt là 25.000.000 đồng;

Hành vi 02: Phạt tiền với mức phạt là 410.000.000 đồng,

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Hành vi 02: Áp dụng biện pháp buộc chuyển giao chất thải cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định tại điểm d, khoản 9 Điều 29 của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Cụ thể: Buộc Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 quản lý, xử lý hoặc chuyển giao toàn bộ 2.260 kg chất thải rắn thông thường, 4.070 kg chất thải nguy hại (đã chuyển giao trái quy định cho ông Trần Văn Khương, vào ngày 18/01/2025) cho đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh để theo dõi, giám sát.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Bùi Xuân Hùng là Người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111.2.1046.159, Chương 405, Tiểu mục 4261 của Sở Tài

chính tại Phòng Giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XV trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Sau khi thực hiện, Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 có báo cáo kèm chứng từ nộp tiền gửi về Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai (Địa chỉ: Số 26, đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) để theo dõi và Sở Tài chính để quản lý.

b) Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 13 thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an tỉnh để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH MTV Thanh Tùng 2 và theo dõi việc chấp hành của Công ty. Trường hợp Công ty không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện.

5. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN, Thu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng



Quyết định đã giao trực tiếp cho.....là
người bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngàytháng.....năm 2025./.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)